

KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

Thực hiện Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của UBND tỉnh “Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh Gia Lai”, UBND huyện xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2018 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND huyện “V/v ban hành Kế hoạch đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn huyện Kbang theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 20/02/2012 của BTV Tỉnh ủy (khóa XIV)”; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính; tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính nhằm góp phần thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, giai đoạn 2016-2020.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã. Xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính Nhà nước và chính quyền từ huyện đến cấp xã thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, tăng tính dân chủ và pháp quyền trong hoạt động điều hành của các cơ quan hành chính Nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phục vụ nhân dân và sự phát triển của huyện.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, ban hành và thực hiện văn bản QPPL; văn bản QPPL được ban hành bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi; phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ và thực tiễn tại địa phương.

4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Thường xuyên rà soát, công khai kịp thời, đầy đủ, minh bạch các TTHC gắn với công tác phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách.

5. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo đúng quy định hiện hành. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp, các ngành để không còn chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý theo quy định nhằm nâng cao tính chủ động, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cấp, các ngành.

6. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, năng lực thực thi

công vụ và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, chuyên sâu, nêu cao tinh thần trách nhiệm.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về “*Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước*” và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ về “*Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công*” và Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về “*Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác*”.

8. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; trao đổi, sử dụng văn bản điện tử; cung cấp, minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật; công khai, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến và một cửa liên thông đảm bảo lộ trình phát triển Chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

9. Triển khai thực hiện mô hình một cửa hiện đại cấp xã theo đúng lộ trình, kế hoạch. Duy trì và nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 trong giải quyết công việc của các cơ quan.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của huyện để triển khai kịp thời, có chất lượng các quy định của Trung ương, tỉnh phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện, xã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

- Đẩy mạnh và tăng cường chất lượng công tác rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra văn bản pháp quy theo thẩm quyền; theo dõi tình hình thi hành pháp luật, đánh giá hiệu quả áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện; đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Bảo đảm hoàn thành Kế hoạch, chế độ báo cáo và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Đảm bảo thực hiện tốt Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ “*về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính*”; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ “*về kiểm soát thủ tục hành chính*”; các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về kiểm soát TTHC và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ “*về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC*”.

- Cập nhật các thủ tục hành chính còn thiếu, mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, bảo đảm công khai, minh bạch, đầy đủ và chính xác của thủ tục hành chính; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết; tích hợp dữ liệu TTHC để công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện. Nhập, đăng tải công khai, tích hợp, khai thác, quản lý dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, xã và thực hiện TTHC của các cơ quan, đơn vị; phát hiện và xử lý nghiêm khắc, kịp thời việc phát sinh thủ tục, việc nhận trả hồ sơ sai quy trình, trễ hẹn, trả lại hồ sơ gây phiền hà cho công dân, tổ chức.

- Tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng các quy trình Tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008 đối với các thủ tục hành chính mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung, phù hợp với các văn bản pháp luật mới ban hành.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm trang bị kỹ năng, nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và sử dụng biên chế của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; trên cơ sở đó khắc phục những chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tránh lạm quyền, thiếu trách nhiệm; có sự phân công, phân cấp, phối hợp một cách đồng bộ và hợp lý. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy.

- Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện; thường xuyên rà soát, đánh giá, thống kê các nhiệm vụ giao cho các cơ quan, đơn vị; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong công tác tham mưu, giải quyết, thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện giao.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị *“về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”* và Nghị định 108/NĐ-CP/2014 ngày 20/11/2014 của Chính phủ *“về chính sách tinh giản biên chế”*.

- Tổ chức triển khai, nâng cao chất lượng, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh *“V/v ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương”*.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị cho CBCCVC, bảo đảm việc bồi dưỡng phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, chú trọng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm việc, xử lý tình huống, nghiệp vụ quản lý hành chính Nhà nước; đào tạo đội ngũ cán bộ,

công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định; thực hiện hiệu quả Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Chính phủ về “*Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020*” ở tỉnh Gia Lai.

- Thực hiện đúng quy định, quy trình bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và tương đương theo tiêu chuẩn, điều kiện, chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định của Chính phủ và có báo cáo đầy đủ; thực hiện đúng quy định việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ “*về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức*”; Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ “*về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 56/2015/NĐ-CP*”.

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ “*về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp*” và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra việc chấp hành giờ làm việc cán bộ, công chức, viên chức và Quy chế làm việc, Quy tắc ứng xử của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.

5. Cải cách tài chính công

- Nâng cao chất lượng, thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp theo các Nghị định của Chính phủ: Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 và Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên địa bàn huyện theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 và Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ theo lộ trình và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

6. Hiện đại hóa nền hành chính.

- Tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC nhằm xây dựng chính quyền điện tử gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với CCHC. Tập trung thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình một cửa hiện đại tại các xã, thị trấn. Tiếp tục biên tập thông tin và đăng tải lên cổng thông tin điện tử huyện nhằm khai thác có hiệu quả nguồn thông tin phục vụ cho quản lý nhà nước và lợi ích xã hội của người dân trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, xã; cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong trao đổi công việc; bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hoạt động trong các cơ quan, đơn vị. Thực hiện có hiệu quả phần mềm quản lý

văn bản và điều hành trên toàn huyện nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, thời gian giao dịch, lưu chuyển văn bản, tài liệu.

- Tăng cường cung cấp và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tăng cường công tác tuyên truyền, đồng thời phối hợp với mạng lưới bưu chính, viễn thông... để hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; thực hiện việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trao tận tay người dân như yêu cầu dịch vụ đã đặt ra.

- Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Quyết định 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai có hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 ở cấp xã.

- Triển khai xây dựng và thực hiện có hiệu quả mô hình một cửa hiện đại tại 06 xã: Kông Bờ La, Đắk Hlơ, Sơn Lang, Đắk Smar, Kông Long Khong và xã Lơ Ku; Duy trì, nâng cao hệ thống 04 xã, thị trấn đầu tư năm 2017.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

- Các cơ quan chức năng tham mưu cho cấp ủy đảng cùng cấp các chủ trương, biện pháp, chương trình cụ thể để đẩy mạnh công tác CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC; tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước trong triển khai thực hiện công tác CCHC; chú trọng việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc kịp thời việc thực hiện công tác CCHC; tăng cường năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, tổng hợp, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ “về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020” và các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm.

- Tổ chức kiểm tra công tác CCHC, trong đó tập trung là cải cách TTHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nhằm kịp thời chấn chỉnh việc chấp hành kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của tỉnh, huyện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

- Tăng cường năng lực công chức chuyên trách cải cách hành chính. Cử CBCC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cách thức giao tiếp với tổ chức, công dân và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho do tỉnh mở lớp.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(có phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2018 của UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể

thuộc phạm vi phụ trách để triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm và những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm thực hiện CCHC trong năm 2018; định kỳ báo cáo tiến độ về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) theo quy định.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2018 của huyện; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo việc thực hiện kế hoạch với UBND huyện.

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC theo đúng quy định.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch có trách nhiệm tham mưu UBND huyện trong việc đảm bảo kinh phí để triển khai kế hoạch công tác cải cách hành chính của huyện; đồng thời, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách tài chính công trong năm 2018.

4. Đài Truyền thanh-Truyền hình, Văn phòng HĐND-UBND, phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh thông tin tuyên truyền phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2018 của huyện bằng việc xây dựng chuyên đề, chuyên trang về công tác cải cách hành chính.

5. Đề nghị các cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./. *ku*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND-UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Đảng ủy -UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP, VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Võ Văn Phán

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của UBND huyện)



Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I. Cải cách thể chế	1. Ban hành kịp thời Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật: - Hoàn thành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện; Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 và các văn bản khác. - Báo cáo đúng nội dung và thời gian theo quy định đối với 02 loại báo cáo sau: báo cáo quản lý công tác thi hành pháp luật và Báo cáo quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. - Đạt tỷ lệ 100% số vấn đề được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý so với tổng số vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật, gồm: báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	1. Hoàn thành 100% kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện, gồm: ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện; Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 và các văn bản khác. 2. Báo cáo đúng nội dung và thời gian theo quy định đối với 02 loại báo cáo sau: báo cáo quản lý công tác thi hành pháp luật và Báo cáo quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. 3. Đạt tỷ lệ 100% số vấn đề được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý so với tổng số vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật, gồm: báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị.	- Ban hành trước ngày 31/12/2017. - Báo cáo đánh giá trong Quý IV năm 2018.
	2. Thường xuyên rà soát VBQPPL; tất cả các vấn đề phát hiện qua rà soát đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả rà soát VBQPPL đúng nội dung và thời gian quy định.	Báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị.	Theo quy định

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	3. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL; thực hiện đạt 100% kế hoạch và xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	1. Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản VBQPPL năm 2018 của UBND huyện. 2. Báo cáo kết quả thực hiện. 3. Các thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện (nếu có)	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị.	- Ban hành Kế hoạch trước ngày 31/12/2017. - Báo cáo đánh giá trong Quý IV năm 2018.
	1. Thực hiện đầy đủ các quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành về tổ chức bộ máy. 2. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, UBND cấp xã; tỷ lệ kiểm tra đạt trên 30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch; tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.	Các quy định về sắp xếp, kiện toàn bộ máy 1. Ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị năm 2018. 2. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan thuộc huyện	Theo quy định 1. Ban hành kế hoạch kiểm tra trước ngày 31/12/2017 2. Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2018
II. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước	3. Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ và các bộ, ngành ban hành; tổ chức đánh giá định kỳ các nhiệm vụ đã phân cấp và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phân cấp phát hiện trong quá trình thực hiện.	1. Ban hành quy định phân cấp; đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho các cơ quan, đơn vị. 2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đã được phân cấp cho cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND&UBND; Phòng Nội vụ; Phòng Tư pháp;	Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã.	Báo cáo trong quý IV năm 2018

Nhiệm vụ	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	4. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã theo lộ trình đã đề ra	- Các văn bản chỉ đạo, triển khai, đơn đốc thực	Văn phòng UBND & UBND;	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Trong năm 2018 (theo Kế hoạch đã ban hành)
III. Cải cách thủ tục hành chính	1. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 của huyện; thực hiện đạt 100% kế hoạch và xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC và các quy định có liên quan. 2. Cấp nhất, niêm yết đầy đủ, kịp thời các TTHC và các quy định có liên quan theo quy định.	1. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch; xử lý kết quả rà soát.	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã, thị trấn	- Ban hành trước ngày 31/12/2017. - Báo cáo đánh giá trong Quý IV năm 2018.
	3. Thực hiện việc tiếp nhận và xử lý phân ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và tất cả các phân ánh, kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.	Báo cáo số lượng tiếp nhận và văn bản xử lý phân ánh, kiến nghị	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ theo quy định

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	4. Niêm yết, công khai đầy đủ TTHC, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả 100%; công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện 100%.	1. Hướng dẫn, đơn đốc công khai TTHC. 2. Báo cáo kết quả niêm yết công khai TTHC theo quy định	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.	Thực hiện thường xuyên trong năm.
	1. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức; cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Theo kế hoạch
	2. Thực hiện bổ nhiệm, bỏ nhiệm lại các vị trí lãnh đạo theo đúng quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định đảm bảo về chức danh, cơ cấu số lượng.	- Các Quyết định bổ nhiệm; - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Thường xuyên trong năm 2018; - Báo cáo trong quý IV năm 2018
	3. Tình hình biên chế công chức, viên chức theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, xác định đối tượng và tiến độ thực hiện tình biên chế từ năm 2015-2020	Triển khai theo kế hoạch và báo cáo tình hình triển khai tình biên chế công chức, viên chức năm 2018	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo vào Quý IV/2018
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	4. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức	Báo cáo kết quả đánh giá phân loại công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo kết quả đánh giá phân loại trong quý I năm 2019



Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sân phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	V. Cải cách tài chính công	
						1. Nâng cao tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tăng hơn so với năm trước; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	2. Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính
			Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch IV, năm 2017, - Bảo cáo trong Quý IV/2018	6. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác cải cách hành chính	
			Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn		5. Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN trên địa bàn huyện năm 2018; thực hiện trên 100% kế hoạch. Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã.	
			Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn		1. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN năm 2018 của huyện. 2. Báo cáo kết quả thực hiện	
			Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Theo kế hoạch	6. Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác cải cách hành chính	
			Phòng Tài chính KH	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Trong năm 2018 Bảo cáo trong Quý IV năm 2018	1. Nâng cao tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tăng hơn so với năm trước; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm	2. Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính

2. CÔNG CHỨC VIÊN NGUYỄN

VI. Hiện đại hóa nền hành chính

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	1. Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch	1. Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	- Ban hành trước ngày 31/12/2017.
		2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch			- Báo cáo đánh giá trong Quý IV năm 2018.
	2. Duy trì, cập nhật theo quy định Kiến trúc Chính quyền điện tử của huyện.	Báo cáo tình hình thực hiện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo Quý IV năm 2018.
	3. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước.	Văn bản chỉ đạo, đơn đốc của UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin;	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm
	4. Duy trì việc kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản từ cấp tỉnh đến cấp xã	Văn bản chỉ đạo, đơn đốc của UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin;	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm
	5. Tăng cường xây dựng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.	- Kế hoạch triển khai của các cơ quan, đơn vị, địa phương. - Báo cáo tình hình thực hiện	Phòng Văn hóa và Thông tin;	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Báo cáo theo quy định
	6. Thực hiện đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Văn bản chỉ đạo, đơn đốc của UBND huyện	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
cải cách hành chính	4. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính; kiểm tra trên 30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100% và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	1. Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2018; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; 2. Báo cáo kết quả kiểm tra.	Phòng Nội vụ	Văn phòng HDND-UBND, Tư pháp và Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Trong Quý I/2017 - Báo cáo kết quả sau khi kết thúc đợt kiểm tra.
	5. Ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC năm 2018 trên địa bàn huyện	Các loại văn bản	Văn phòng HDND-UBND, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Phòng TC - KH	Các cơ quan thuộc huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm